

## CHƯƠNG TRÌNH GIẢM TẢI MÔN TIẾNG VIỆT 2

| Tuần | Tên bài học                                                                                  | Nội dung điều chỉnh và hướng dẫn thực hiện |
|------|----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|
| 19   | Chính tả<br>Tập chép: Chuyện bốn mùa                                                         | Chọn 1 trong 2 tiết để dạy.                |
|      | Chính tả<br>Nghe - viết: Thư trung thu                                                       |                                            |
| 20   | Chính tả<br>Nghe - viết: Gió                                                                 | Chọn 1 trong 2 tiết để dạy.                |
|      | Chính tả<br>Nghe - viết: Mưa bóng mây                                                        |                                            |
|      | Luyện từ và câu: Từ ngữ về thời tiết.<br>Đặt câu hỏi <i>Khi nào?</i> Dấu chấm, dấu chấm than | Bài tập 2: giảm ý a hoặc b.                |
| 21   | Kể chuyện: Chim sơn ca và bông cúc trắng                                                     | Giảm bài tập 2.                            |
|      | Tập đọc: Về chim                                                                             | HS tự học thuộc lòng ở nhà.                |
|      | Chính tả                                                                                     | Chọn 1 trong 2 tiết để dạy.                |

|    |                                                         |                             |
|----|---------------------------------------------------------|-----------------------------|
|    | Tập chép: Chim sơn ca và bông cúc trắng                 |                             |
|    | Chính tả<br>Nghe - viết: Sân chim                       |                             |
|    | Tập làm văn: Đáp lời cảm ơn. Tả ngắn về loài chim       | Giảm bài tập 1.             |
|    |                                                         |                             |
| 22 | Kể chuyện: Một trí khôn hơn trăm trí khôn               | Giảm bài tập 3.             |
|    | Chính tả<br>Nghe - viết: Một trí khôn hơn trăm trí khôn | Chọn 1 trong 2 tiết để dạy. |
|    | Chính tả<br>Nghe - viết: Cò và Cuốc                     |                             |
|    | Tập làm văn: Đáp lời xin lỗi. Tả ngắn về loài chim      | Giảm bài tập 1.             |
| 23 | Kể chuyện: Bác sĩ Sói                                   | Giảm bài tập 2.             |
|    | Chính tả<br>Tập chép: Bác sĩ Sói                        | Chọn 1 trong 2 tiết để dạy. |
|    | Chính tả<br>Nghe - viết: Ngày hội đua voi ở Tây Nguyên  |                             |

|    |                                                              |                                                                                                             |
|----|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    | Tập đọc: Nội quy Đảo Khỉ                                     | - Không dạy bài này.<br><br>- Chuyển sang tiết Tập làm văn (GV cho HS đọc trước khi thực hành tập làm văn). |
| 24 | Kể chuyện: Quả tim khỉ                                       | Giảm bài tập 2.                                                                                             |
|    | Chính tả<br><br>Nghe - viết: Quả tim khỉ                     | Chọn 1 trong 2 tiết để dạy.                                                                                 |
|    | Chính tả<br><br>Nghe - viết: Voi nhà                         |                                                                                                             |
| 25 | Kể chuyện: Sơn Tinh, Thủy Tinh                               | Giảm bài tập 3.                                                                                             |
|    | Tập đọc: Bé nhìn biển                                        | HS tự học thuộc lòng ở nhà.                                                                                 |
|    | Chính tả<br><br>Tập chép: Sơn Tinh, Thủy Tinh                | Chọn 1 trong 2 tiết để dạy.                                                                                 |
|    | Chính tả<br><br>Nghe - viết: Bé nhìn biển                    |                                                                                                             |
|    | Tập làm văn: Đáp lời đồng ý. Quan sát tranh, trả lời câu hỏi | Giảm bài tập 1.                                                                                             |
| 26 | Kể chuyện: Tôm Càng và Cá Con                                | Giảm bài tập 2.                                                                                             |
|    | Chính tả                                                     | Chọn 1 trong 2 tiết để dạy.                                                                                 |

|    |                                                   |                             |
|----|---------------------------------------------------|-----------------------------|
|    | Tập chép: Vì sao cá không biết nói?               |                             |
|    | Chính tả<br>Nghe - viết: Sông Hương               |                             |
|    | Tập làm văn: Đáp lời đồng ý. Tả ngắn về biển      | Bài tập 1: giảm ý a hoặc b. |
|    | Kể chuyện: Kho báu                                | Giảm bài tập 2.             |
|    | Tập đọc: Cây dừa                                  | HS tự học thuộc lòng ở nhà. |
| 28 | Chính tả<br>Nghe - viết: Kho báu                  | Chọn 1 trong 2 tiết để dạy. |
|    | Chính tả<br>Nghe - viết: Cây dừa                  |                             |
|    | Tập làm văn: Đáp lời chia vui. Tả ngắn về cây cối | Giảm bài tập 3.             |
|    | Kể chuyện: Những quả đào                          | Giảm bài tập 3              |
| 29 | Chính tả<br>Tập chép: Những quả đào               | Chọn 1 trong 2 tiết để dạy. |
|    | Chính tả<br>Nghe - viết: Hoa phượng               |                             |

|    |                                                                                     |                             |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
|    | Luyện từ và câu: Từ ngữ về cây cối.<br><br>Đặt và trả lời câu hỏi <i>Để làm gì?</i> | Giảm bài tập 1.             |
|    | Tập làm văn: Đáp lời chia vui.<br>Nghe - trả lời câu hỏi                            | Giảm bài tập 2.             |
| 30 | Kể chuyện: Ai ngoan sẽ được thưởng                                                  | Giảm bài tập 2, 3.          |
|    | Tập đọc: Cháu nhớ Bác Hồ                                                            | HS tự học thuộc lòng ở nhà. |
|    | Chính tả<br><br>Nghe - viết: Ai ngoan sẽ được thưởng                                | Chọn 1 trong 2 tiết để dạy. |
|    | Chính tả<br><br>Nghe - viết: Cháu nhớ Bác Hồ                                        |                             |
| 31 | Kể chuyện: Chiếc rễ đa tròn                                                         | Giảm bài tập 3.             |
|    | Chính tả<br><br>Nghe - viết: Việt Nam có Bác                                        | Chọn 1 trong 2 tiết để dạy. |
|    | Chính tả<br><br>Nghe - viết: Cây và hoa bên lăng Bác                                |                             |
|    | Tập làm văn: Đáp lời khen ngợi.<br>Tả ngắn về Bác Hồ                                | Bài tập 1: giảm ý c.        |

|    |                                                                |                             |
|----|----------------------------------------------------------------|-----------------------------|
| 32 | Kể chuyện: Chuyện quả bầu                                      | Giảm bài tập 3.             |
|    | Tập đọc: Tiếng chổi tre                                        | HS tự học thuộc lòng ở nhà. |
|    | Chính tả<br>Tập chép: Chuyện quả bầu                           | Chọn 1 trong 2 tiết để dạy. |
|    | Chính tả<br>Nghe - viết: Tiếng chổi tre                        |                             |
|    | Tập làm văn: Đáp lời từ chối. Đọc<br>sổ liên lạc               |                             |
| 33 | Kể chuyện: Bóp nát quả cam                                     | Giảm bài tập 3.             |
|    | Tập đọc: Lượm                                                  | HS tự học thuộc lòng ở nhà. |
|    | Chính tả<br>Nghe - viết: Bóp nát quả cam                       | Chọn 1 trong 2 tiết để dạy. |
|    | Chính tả<br>Nghe - viết: Lượm                                  |                             |
|    | Tập làm văn: Đáp lời an ủi Kể<br>chuyện được chứng kiến (viết) |                             |
| 34 | Kể chuyện: Người làm đồ chơi                                   | Giảm bài tập 2.             |
|    | Chính tả<br>Nghe - viết: Người làm đồ chơi                     | Chọn 1 trong 2 tiết để dạy. |

|  |                                                               |                        |
|--|---------------------------------------------------------------|------------------------|
|  | <p>Chính tả</p> <p>Nghe - viết: Đàn bê của anh Hồ Giáo</p>    |                        |
|  | <p>Luyện từ và câu: Từ trái nghĩa. Từ ngữ chỉ nghề nghiệp</p> | <p>Giảm bài tập 1.</p> |